

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN NGỮ VĂN 8
(Tuần 1,2)

CHỦ ĐỀ TÍCH HỢP VĂN BẢN
HÌNH ẢNH TRẺ THƠ QUA NHỮNG DÒNG HỒI KÍ
Văn bản “ TÔI ĐI HỌC”- Thanh Tịnh

A. Hoạt động 1: Đọc tài liệu Sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu

Học sinh đọc văn bản “Tôi đi học” trong sách giáo khoa từ trang 5,6,7,8, 9 và hoàn thiện các phiếu học tập sau:

Phiếu học tập số 1: Nêu những hiểu biết của em về tác giả và tác phẩm.

Tác giả	Tác phẩm
Tiểu sử:.....	Xuất xứ:.....
Cuộc đời:.....	Thể loại:.....
Sự nghiệp sáng tác:.....	PTBD:.....
Phong cách nghệ thuật:.....	Tóm tắt nội dung:.....

Học sinh đọc lại văn bản *Tôi đi học* và trả lời câu hỏi: Tìm các chi tiết thể hiện cảm xúc nhân vật tôi ở các thời điểm và không gian sau:

Phiếu học tập số 2:

Cảm xúc của nhân vật Tôi	Thời điểm	Không gian
Trên đường đến trường		
Ở sân trường		
Khi vào lớp học		

Phiếu học tập số 3:

Liệt kê các chi tiết thể hiện thái độ, tình cảm của những người lớn đối với các em bé lần đầu tiên đi học và nêu cảm nhận của em.

Ông Đốc	Thầy giáo	Phụ huynh	Cảm nhận của em
.....			
.....			

Phiếu học tập số 4:

Hãy tìm và phân tích các hình ảnh so sánh được nhà văn sử dụng trong truyện ngắn. Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật trên.

Hình ảnh	Từ ngữ so sánh	Tác dụng
.....		
.....		
.....		

A. Hoạt động 2: Nội dung bài học

I. Đọc- hiểu chú thích

1. Tác giả : Thanh Tịnh (Sgk trang 8)

2. Tác phẩm

a. Xuất xứ: Truyện ngắn “Tôi đi học” in trong tập *“Quê mẹ”* (1941).

b. Thể loại: Truyện ngắn

c. PTBD: tự sự, miêu tả, biểu cảm.

d. Từ khó: (sgk/8;9)

e. Bố cục: 3 phần

f. Tóm tắt: Cảm giác mới mẻ, trang trọng, tâm trạng náo nức, bỡ ngỡ của nhân vật tôi theo trình tự thời gian của buổi tựu trường. Khởi nguồn cảm xúc từ không khí mùa thu, tới con đường đi học, trường học, ông Đốc, thầy giáo, bạn bè, trong lớp và bài học đầu tiên.

II. Đọc hiểu văn bản

1. Sự hồi tưởng và tâm trạng của nhân vật “tôi” mỗi khi mùa thu đến

* Thời điểm gợi nhớ

- Cuối thu
- Lá rụng nhiều, mây bàng bạc
- Mấy em bé rụt rè cùng mẹ đến trường.

-> Từ láy: Náo nức, tung bừng, rộn rã.

→ Diễn tả tinh tế những cảm xúc trong sáng nảy nở trong lòng nhân vật “tôi” khi ấy.

2. Diễn biến tâm trạng nhân vật “tôi” ngày đầu tiên đi học

* Tâm trạng trên đường tới trường

- Con đường, cảnh vật : thân quen..-> lạ
- Cảm thấy trang trọng, đứng đắn
- Cẩn thận nâng niu mấy quyển sách, xin được cầm bút thước

=> Khẳng định mình.

* *Tâm trạng khi ở giữa sân trường*

- Ngôi trường xinh xắn, oai nghiêm khác thường

=> Thấy chơ vơ, hồi hộp chờ gọi tên.

* *Tâm trạng khi rời tay mẹ vào lớp*

- Lo sợ -> vừa lạ -> ngỡ ngàng và tự tin -> nghiêm trang vào giờ học.

=> **Nổi bật tâm trạng hồi hộp, cảm giác ngỡ ngàng của nhân vật “tôi” trong ngày đầu tiên đi học.**

III. Tổng kết

* (Ghi nhớ: Sgk/9)

C. Hoạt động 3: Kiểm tra, đánh giá

Câu 6: Viết đoạn văn ngắn (6-8 dòng) ghi lại ấn tượng của em trong buổi đến trường khai giảng lần đầu tiên.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TÍNH THỐNG NHẤT VỀ CHỦ ĐỀ CỦA VĂN BẢN

A. Hoạt động 1: Đọc tài liệu Sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu

Câu 1: Hãy đọc lại văn bản “Tôi đi học” của Thanh Tịnh và trả lời câu hỏi:

a. Tác giả nhớ lại những kỉ niệm sâu sắc nào trong thời thơ ấu của mình? Sự hồi tưởng ấy gọi lên những ấn tượng gì trong lòng tác giả?

.....

.....

b. Chủ đề của văn bản là gì?

.....

.....

Câu 2: Căn cứ vào đâu em biết văn bản “Tôi đi học” nói lên những kỉ niệm của tác giả về buổi tựu trường đầu tiên? (Chú ý nhan đề, các từ ngữ, các câu trong văn bản.)

.....

.....

Câu 3: Văn bản “Tôi đi học” tập trung hồi tưởng lại tâm trạng hồi hộp, cảm giác ngỡ ngàng của nhân vật tôi trong buổi tựu trường đầu tiên.

a. Hãy tìm các từ ngữ chứng tỏ tâm trạng đó in sâu trong lòng nhân vật tôi suốt cuộc đời.

.....

.....

b. Tìm các từ ngữ, các chi tiết nêu bật cảm giác mới lạ xen lẫn ngỡ ngàng của nhân vật tôi khi cùng mẹ đến trường, khi cùng các bạn vào lớp.

.....

.....

Câu 4: Từ việc phân tích trên, em hãy cho biết: Thế nào là tính thống nhất về chủ đề của văn bản? Làm thế nào để đảm bảo tính thống nhất đó

.....

.....

.....

B. Hoạt động 2: Nội dung bài học

I. Chủ đề của văn bản

* Ví dụ: SGK/12

Văn bản “Tôi đi học”

- Kỉ niệm về buổi tựu trường đầu tiên.
- Sự hồi tưởng gợi lên bao tình cảm về buổi tựu trường, những cảm xúc náo nức, hồi hộp, sợ sệt, lạ lẫm,..
- Chủ đề: tâm trạng hồi hộp, cảm giác ngỡ ngàng của “tôi” trong buổi tựu trường đầu tiên.

➔ **Chủ đề văn bản: đối tượng và vấn đề mà văn bản biểu đạt.**

* Ghi nhớ (SGK/12)

II. Tính thống nhất về chủ đề của văn bản

* Ví dụ (SGK/12)

Căn cứ vào:

- Nhan đề.
- Từ ngữ: học trò, thầy, lớp, tựu trường...

- Các câu văn:

+ Hôm nay: tôi đi học.

+ Hằng năm cứ vào cuối thu,.....buổi tựu trường.

+ Tôi quên thế nàobầu trời quang đãng.

+ Con đường này đều thay đổi....

➔ Tất cả chi tiết trên đều tập trung thể hiện cho chủ đề.

➔ Có tính thống nhất về chủ đề.

* Ghi nhớ (SGK/12)

III. Luyện tập

Câu 1: Phân tích tính thống nhất về chủ đề của văn bản “Rừng cọ quê tôi” (SGK/13)

a. Cho biết văn bản trên viết về đối tượng nào và vấn đề gì?

.....

Các đoạn văn đã trình bày đối tượng và vấn đề theo trình tự nào? Theo em có thể thay đổi trình tự sắp xếp này được không? Vì sao?

.....

b. Nêu chủ đề của văn bản trên.

.....

C. Hoạt động 3: Kiểm tra, đánh giá

Viết một đoạn văn về chủ đề mà em yêu thích. Đặt nhan đề và phân tích tính thống nhất của đoạn văn em vừa viết.

.....

.....

Văn bản “TRONG LÒNG MẸ”- Nguyễn Hồng

A. Hoạt động 1: Đọc tài liệu Sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu

Câu 1: Nêu một số hiểu biết của em về tác giả Nguyễn Hồng?

.....

.....

.....

Câu 2: Văn bản “Trong lòng mẹ” được viết theo thể loại nào? Em hiểu gì về thể loại đó?

.....

.....

.....

Câu 3: Kể tên các nhân vật xuất hiện trong văn bản. Nêu một số cảm nhận chung của em về từng nhân vật vào bảng sau:

STT	Nhân vật	Cảm nhận chung của em về nhân vật
1		
2		
3		

Câu 4: Hoàn cảnh sống của bé Hồng có gì đặc biệt ? Hoàn cảnh sống đó tạo nên thân phận chú bé Hồng như thế nào?

.....

.....

.....

.....

Câu 5: Tìm các chi tiết miêu tả cử chỉ, lời nói của bà cô trong cuộc đối thoại với bé Hồng? Từ đó, em nhận xét gì về tình cảm, thái độ của nhân vật người cô đối với chú bé Hồng?

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6: Chú bé Hồng có thái độ, tâm trạng như thế nào khi trả lời người cô?

.....

.....

.....

Câu 7: Hành động, cảm xúc của chú bé Hồng như thế nào khi gặp lại mẹ? Từ đó, em cảm nhận được gì về tình cảm của chú bé Hồng dành cho mẹ?

.....

.....

.....

.....

.....

B. Hoạt động 2: Nội dung bài học

I. Đọc – hiểu chú thích

1. Tác giả

- Nguyên Hồng (SGK/18,19)

2. Tác phẩm

a. Xuất xứ: Trích chương IV tập hồi ký “Những ngày thơ ấu” (1938).

b. Thể loại: Hồi kí.

c. Phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm.

d. Từ khó: SGK/19,20.

e. Bố cục: 2 phần

II. Đọc – hiểu văn bản

1. Hoàn cảnh sống của bé Hồng

- Mồ côi

- Sống nhờ người cô ruột, không yêu thương, bị hắt hủi.

-> **Nghèo, bất hạnh, đáng thương, luôn khát khao sống trong tình yêu thương.**

2. Cuộc trò chuyện giữa người cô và bé Hồng.

Cử chỉ, thái độ người cô	Thái độ của bé Hồng
--------------------------	---------------------

- Cười hỏi: “Hồng! Mày có muốn vào....với mẹ mày không?” - Giọng ngọt: Mợ mày phát tài lắm, có như dạo trước đâu! - Vỗ vai tôi cười mà nói rằng: “... bắt mợ mày may vá, sắm sửa cho và thăm em bé chứ”. - Đổi giọng nghiêm nghị... nói tiếp. - “Tháng tám là giỗ đầu cậu mày... người ta hỏi đến chứ” → giả dối, mỉa mai, cay độc → Bà cô là nhân vật thể hiện những định kiến hẹp hòi tàn nhẫn đối với phụ nữ trong xã hội cũ.	- Toan trả lời.... cúi đầu không đáp. - Nước mắt... rùng rùng rớt xuống hai mép rồi chan hòa ở cằm, cổ. - Cười dài trong tiếng khóc. - Cổ họng nghẹn ứ khóc không ra tiếng. “Giá những cô tục đã đầy đoạ mẹ tôi... như hòn đá.... mới thôi”. - Im lặng. → bộc lộ cảm xúc trực tiếp, so sánh: Tâm trạng đau đớn, tủi cực. → Bé Hồng hiểu rõ bản chất của người cô. Chú bé có tính cách trong sáng, trang ngập tình yêu đối với mẹ, căm hờn cái xấu xa, độc ác.
---	--

3. Tình cảm của bé Hồng với mẹ.

- “Mợ ơi! Mợ ơi! Mợ ơi!”
- Tiếng gọi tha thiết, khát khao tình mẹ.
- Cảm nhận mẹ vẫn trẻ đẹp và cả hơi thở thơm tho lạ thường.
- Những cảm giác ấm áp mơn man khắp da thịt.
- Khát khao được bé lại để mẹ yêu chiều...
- Niềm hạnh phúc, sung sướng cực điểm của đứa con luôn tin yêu mẹ. Cảm nhận sự thiêng liêng của tình mẫu tử.

C. Hoạt động 3: Kiểm tra, đánh giá

Câu 1: Nhận định nào sau đây nói đúng nhất về nội dung đoạn trích “Trong lòng mẹ”?

- A. Trình bày những nỗi đau khổ của mẹ bé Hồng.
- B. Trình bày tâm địa độc ác của người cô của bé Hồng.
- C. Trình bày sự tủi hờn của Hồng khi gặp mẹ.
- D. Trình bày diễn biến tâm trạng của chú bé Hồng.

Câu 2: Hiểu thế nào về lời bé Hồng từ chối vào Thanh Hóa thăm mẹ: “Không! Cháu không muốn vào. Cuối năm thế nào mợ cháu cũng về”?

- A. Bé Hồng cố giấu tình cảm thực của mình.
- B. Bé Hồng hiểu dụng ý xấu xa của người cô.
- C. Bé Hồng thực sự không muốn vào.
- D. Bé Hồng không muốn người cô thực hiện được rắp tâm.

Câu 3: Từ "kịch" trong câu "Nhưng, nhận ra những ý nghĩa cay độc trong giọng nói và trên nét mặt khi cười rất kịch của cô tôi kia, tôi cúi đầu không đáp" (Trong lòng mẹ, Nguyên Hồng) có thể hiểu như thế nào?

- A. Người cô cười như diễn viên.
- B. Người cô thích khôi hài.
- C. Người cô cố che giấu tâm trạng thực.
- D. Người cô diễn kịch.

BỘ CỤC CỦA VĂN BẢN

A. Hoạt động 1: Đọc tài liệu Sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu

I. Bộ cục của văn bản

1. Bài tập : “Người thầy đạo cao, đức trọng”

Phiếu học tập số 1:

Câu hỏi gợi ý	Câu trả lời của học sinh
Văn bản trên chia làm mấy phần ? Chỉ ra các phần đó ?(gợi ý: dựa vào nội dung chính từng phần ..)	
Nhiệm vụ của từng phần trong văn bản là gì ? (gợi ý: vai trò của từng phần	
Mối quan hệ giữa các phần trong văn bản (gợi ý : như có tính liên kết hay không ...)	

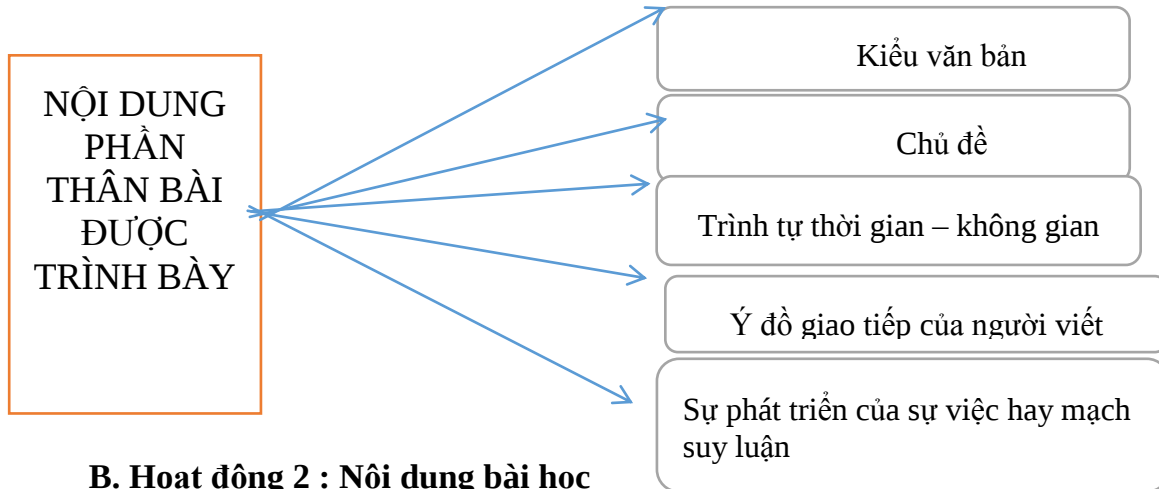
II. Cách bố trí, sắp xếp nội dung phần thân bài của văn bản

1. Bài tập : Văn bản ”Tôi đi học”.

Phiếu học tập số 2:

Câu hỏi gợi ý	Câu trả lời của học sinh
Ở phần thân bài của “Tôi đi học” tác giả đã sắp xếp các sự kiện như thế nào ? (gợi ý : sắp xếp hợp lí hay không hợp lí, thời gian ra sao,...)	
Đọc lại văn bản “Trong lòng mẹ” chỉ ra diễn biến tâm trạng bé Hồng (gợi ý : Từ tình thương mẹ đến thái độ căm ghét những cổ tục đã dày đoạ mẹ mình và tiếp theo là gì...)	

Kể một số trình tự thường gặp trong các bài văn miêu tả ? (gợi ý: tả người, tả cảnh,...)	
Cách sắp xếp các sự việc trong thân bài “Người thầy đạo cao đức trọng”? (gợi ý : Ban đầu nói về CVA rồi tiếp theo là nói về ai về những gì...)	



B. Hoạt động 2 : Nội dung bài học

I. Bố cục của văn bản

- Bố cục văn bản: là sự tổ chức các đoạn văn để thể hiện chủ đề.
- Bố cục gồm 3 phần” mở bài, thân bài, kết bài.
- + MB: Có nhiệm vụ nêu ra chủ đề VB.
- + TB: Thường có 1 số đoạn nhỏ trình bày các khía cạnh của vấn đề.
- + KB: Tổng kết chủ đề của VB.
- Ba phần có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

II. Cách bố trí, sắp xếp nội dung phần thân bài của văn bản:

- Nội dung thân bài được trình bày theo một thứ tự mạch lạc tùy thuộc vào kiểu văn bản, chủ đề, mục đích giao tiếp của người tạo văn bản.
- Được sắp xếp theo mạch suy luận hay theo trình tự thời gian, không gian, sự phát triển của sự việc... sao cho phù hợp với việc triển khai chủ đề và sự tiếp nhận của người đọc.

III. Luyện tập

Làm bài tập 1 câu b: (sgk/ 26)

Phân tích cách trình bày ý trong đoạn b (SGK/26)

Gợi ý : Để xác định được chủ đề của từng đoạn trích, trước hết hãy tìm các từ ngữ, các câu thể hiện ý chính của đoạn rồi tiến hành khái quát nội dung chính của cả đoạn.

VD: Ý chính của câu a) : Miêu tả cảnh sân chim đông đúc, náo động -> Trình tự không gian...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....Hết.....

TÓM TẮT VĂN BẢN TỰ SỰ

A. Hoạt động 1: Đọc gợi ý 1 (SGK/60) và trả lời vào phiếu học tập sau:

Câu hỏi	Ý kiến của HS (Khoanh tròn câu trả lời đúng nhất)
Thể nào là tóm tắt văn bản tự sự?	A. Ghi lại đầy đủ mọi chi tiết của văn bản tự sự B. Ghi lại một cách ngắn gọn, trung thành những nội dung của văn bản tự sự. C. Kể lại một cách sáng tạo nội dung của văn bản tự sự. D. Phân tích nội dung, ý nghĩa và giá trị của văn bản tự sự.

B. Hoạt động 2: Nội dung bài học

I. Thế nào là tóm tắt văn bản tự sự

Ví dụ: (SGK/ 60)

->Tóm tắt văn bản tự sự là ghi lại một cách ngắn gọn, trung thành những nội dung chính của văn bản tự sự.

II. Cách tóm tắt văn bản tự sự

1. Những yêu cầu đối với văn bản tóm tắt

* Ví dụ: Văn bản “ *Sơn Tinh Thủy Tinh*”.

- Đã nêu được nội dung chính của truyện.

- Độ dài văn bản: ngắn.
 - Số lượng nhân vật, sự việc: ít hơn.
 - Lời văn: là lời của người tóm tắt.
- => Văn bản tóm tắt phải ngắn gọn, khái quát, trung thành với nội dung chính.

2. Các bước tóm tắt văn bản

- Đọc kỹ văn bản, nhớ nội dung, chủ đề.
- Xác định nội dung chính cần tóm tắt.
- Sắp xếp theo trình tự hợp lí.
- Tóm tắt bằng lời văn của mình.

3. Ghi nhớ: (SGK/ 61)

C. Hoạt động 3: Kiểm tra, đánh giá

Đọc kỹ các câu hỏi sau và trả lời bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đầu tiên của câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: Khái niệm tóm tắt văn bản tự sự?

- A. Là dùng lời văn của mình kể lại các chi tiết của văn bản một cách ngắn gọn.
- B. Là dùng lời văn của mình kể về nhân vật chính trong văn bản một cách ngắn gọn.
- C. Là dùng lời văn của mình nói về các yếu tố nghệ thuật tiêu biểu của văn bản một cách ngắn gọn.
- D. Là dùng lời văn của mình giới thiệu một cách ngắn gọn nội dung chính của văn bản.

Câu 2: Khi tóm tắt văn bản tự sự, cần chú ý điều gì?

- A. Phản ánh trung thành nội dung của văn bản được tóm tắt.
- B. Phải đan xen được cảm xúc cá nhân.
- C. Không được phép trích dẫn lại lời văn của tác giả hay câu nói trực tiếp của nhân vật trong văn bản.
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 3: Có ý kiến cho rằng các văn bản Tôi đi học của Thanh Tịnh và Trong lòng mẹ của Nguyên Hồng rất không thể tóm tắt được. Em có đồng ý với ý kiến đó hay không?

- A. Đồng ý
- B. Không đồng ý

LUYỆN TẬP TÓM TẮT VĂN BẢN TỰ SỰ

I. Ôn tập lý thuyết

- Xem lại kiến thức: Tóm tắt văn bản tự sự.

II. Luyện tập

1. Bài tập1: (SGK/ 61)

- Bản liệt kê trên đã nêu tương đối đầy đủ các sự kiện và nhân vật chính nhưng khá lộn xộn, thiếu mạch lạc.

- Sắp xếp theo thứ tự : b, a, d, c, g, e, i, h, k.

* Tóm tắt truyện ngắn “Lão Hạc” bằng văn bản ngắn gọn khoảng 10 dòng.

Lão Hạc có một người con trai, một mảnh vườn và một con chó vàng. Con trai lão vì phần chí bỏ đi làm phu đồn điền cao su, lão chỉ còn lại cậu vàng. Vì muốn giữ mảnh vườn cho con, lão đành bán con chó mặc dù rất đau xót và buồn bã. Lão mang tất cả tiền dành dụm được gửi ông giáo và nhờ ông trông coi mảnh vườn. Cuộc sống mỗi ngày một khó khăn, lão kiếm được gì ăn nấy và từ chối những gì ông giáo giúp. Một hôm, lão xin Binh Tư ít bã chó nói là để giết con chó hay đến vườn, làm thịt và rửa Binh tư cùng uống rượu. Ông giáo rất buồn khi nghe Binh Tư kể chuyện ấy. Nhưng rồi lão Hạc bỗng nhiên chết - cái chết thật dữ dội. Cả làng không hiểu vì sao lão chết, chỉ có Binh Tư và ông giáo hiểu.

2. Bài tập 2: (SGK/ 62) (Cách làm tương tự BT1)

3. Bài tập 3: (SGK/ 62). Nhận xét ý kiến. Thử tóm tắt văn bản “Tôi đi học” của Thanh Tịnh và “Trong lòng mẹ” của Nguyên Hồng.

Gợi ý: Xem lại tóm tắt trong phần “Đọc – hiểu văn bản”.

C. HOẠT ĐỘNG 3: KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Tóm tắt ngắn gọn văn bản “Tức nước vỡ bờ” bằng lời văn của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HẾT